

QUYẾT ĐỊNH

Về chủ trương đầu tư

Tên dự án: Các dự án nhóm C quy mô nhỏ, khởi công mới năm 2017, áp dụng cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng của Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, có sử dụng vốn ngân sách Trung ương kế hoạch năm 2017 hỗ trợ trên địa bàn huyện Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26/6/2014;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Quyết định số 12/2017/QĐ-TTg ngày 22/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Văn bản số 1101/BKHĐT-TH ngày 02/3/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc hướng dẫn phê duyệt chủ trương và quyết định đầu tư chương trình, dự án đầu tư công;

Căn cứ Quyết định số 1772/QĐ-UBND ngày 22/5/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phân bổ kinh phí hỗ trợ Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới từ nguồn ngân sách tỉnh năm 2017;

Căn cứ Quyết định số 1844/QĐ-UBND ngày 26/5/2017 của UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch vốn Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2017;

Xét đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại các Văn bản số 393/BC-SKHĐT và Văn bản số 394/BC-SKHĐT ngày 08/8/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án phục vụ Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, với các nội dung chính như sau:

1. Tên dự án: Các dự án nhóm C quy mô nhỏ, khởi công mới năm 2017, áp dụng cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng của Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, có sử dụng vốn ngân sách Trung ương kế hoạch năm 2017 hỗ trợ trên địa bàn huyện Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định.

2. Dự án nhóm: Nhóm C, quy mô nhỏ.

3. Cấp quyết định chủ trương đầu tư: Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Cấp quyết định đầu tư dự án: UBND 02 xã Hoài Xuân và Hoài Mỹ, huyện Hoài Nhơn.

5. Chủ đầu tư: Ban Quản lý Chương trình mục tiêu quốc gia xã Hoài Xuân và xã Hoài Mỹ, huyện Hoài Nhơn.

6. Địa điểm thực hiện: xã Hoài Xuân và Hoài Mỹ, huyện Hoài Nhơn.

7. Dự kiến tổng mức đầu tư và cơ cấu nguồn vốn đầu tư, khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công của các dự án

Các dự án nhóm C quy mô nhỏ, khởi công mới năm 2017, áp dụng cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng của Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, có sử dụng vốn ngân sách Trung ương kế hoạch năm 2017 hỗ trợ trên địa bàn huyện Hoài Nhơn.

a. Tổng mức đầu tư dự kiến: **4.815.000.000 đồng.**

b. Khả năng cân đối vốn đầu tư công cho dự án:

Đơn vị tính: Triệu đồng.

Năm	Ngân sách Trung ương	Ngân sách xã, vốn lồng ghép và các nguồn vốn hợp pháp khác
2017	555	3.641
2018	497	122
Tổng cộng	1.052	3.763

(Chi tiết vốn cho các danh mục dự án có phụ lục kèm theo)

8. Nguồn vốn: Vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ theo Quyết định số 1844/QĐ-UBND ngày 26/5/2017 của UBND tỉnh, vốn ngân sách xã, vốn lồng ghép và các nguồn vốn hợp pháp khác.

9. Ngành, lĩnh vực, chương trình sử dụng vốn: Đầu tư cơ sở hạ tầng các xã nông thôn mới về tiêu chí giao thông.

10. Thời gian thực hiện dự án: năm 2017.

Điều 2. Chủ đầu tư có trách nhiệm hoàn thành hồ sơ dự án trình cấp thẩm quyền thẩm định, phê duyệt quyết định đầu tư dự án theo đúng quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Hoài Nhơn và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT UBND tỉnh;
- PCT Phan Cao Thắng;
- PVP CN;
- Lưu: VT, K19.(M.11b)



Trần Châu

PHỤ LỤC

CÁC DỰ ÁN NHÓM C QUY MÔ NHỎ, KHỞI CÔNG MỚI NĂM 2017, ÁP DỤNG CƠ CHẾ ĐẶC THÙ TRONG QUẢN LÝ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CỦA CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI, CÓ SỬ DỤNG VỐN HỖ TRỢ TỪ NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG TRONG KẾ HOẠCH NĂM 2017 - HUYỆN HOÀI NHƠN

(Kèm theo Quyết định số 2470/QĐ-UBND ngày 06/9/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh)

Đơn vị tính: Triệu đồng.

TT	Danh mục dự án	Địa điểm xây dựng (tên thôn)	Quy mô đầu tư của dự án (Km)	Thời gian khởi công hoàn thành	Tổng mức đầu tư/ Tổng dự toán dự án			Nguồn vốn đầu tư dự kiến các năm					
					Tổng các nguồn vốn	Ngân sách TW	Ngân sách xã, vốn lồng ghép và các nguồn vốn hợp pháp khác	Kế hoạch năm 2017			Kế hoạch năm 2018		
								Tổng	Ngân sách TW	Ngân sách xã, vốn lồng ghép và các nguồn vốn hợp pháp khác	Tổng	Ngân sách TW	Ngân sách xã, vốn lồng ghép và các nguồn vốn hợp pháp khác
I	HUYỆN HOÀI NHƠN				4.815	1.052	3.763	4.196	555	3.641	619	497	122
1	Xã Hoài Xuân				809	315	494	687	315	372	122	0	122
	<i>Tiêu chí 2: Giao thông</i>												
1.1	Bê tông GTNT, tuyến nhà Vện (nhà Mười)-nhà Rân (Thuận Thượng 2)	Thuận Thượng 2	324m	2017	253	109	144	218	109	109	35	0	35
1.2	Bê tông GTNT, tuyến nhà Điện-nhà Đức (Hòa Trung 1)	Hòa Trung I	217m	2017	169	63	106	141	63	78	28	0	28
1.3	Bê tông GTNT, tuyến nhà Ánh-Miêu xóm 2 (Hòa Trung 1)	Hòa Trung I	230m	2017	179	66	113	151	66	85	28	0	28
1.4	Bê tông GTNT, tuyến nhà Ngọc-nhà Phúc (Hòa Trung 1)	Hòa Trung I	267m	2017	208	77	131	177	77	100	31	0	31
2	Xã Hoài Mỹ				4.006	737	3.269	3.509	240	3.269	497	497	0
	<i>Tiêu chí 2: Giao thông</i>												
2.1	Tuyến đường từ ngõ Hòa- chân Gò Mã; Ngõ Trung- nhà Lân và tuyến đường Xóm thôn Định Trị	Định Trị	866m	2017	388	42	346	374	28	346	14	14	0

TT	Danh mục dự án	Địa điểm xây dựng (tên thôn)	Quy mô đầu tư của dự án (Km)	Thời gian khởi công hoàn thành	Tổng mức đầu tư/ Tổng dự toán dự án			Nguồn vốn đầu tư dự kiến các năm					
					Tổng các nguồn vốn	Ngân sách TW	Ngân sách xã, vốn lồng ghép và các nguồn vốn hợp pháp khác	Kế hoạch năm 2017			Kế hoạch năm 2018		
								Tổng	Ngân sách TW	Ngân sách xã, vốn lồng ghép và các nguồn vốn hợp pháp khác	Tổng	Ngân sách TW	Ngân sách xã, vốn lồng ghép và các nguồn vốn hợp pháp khác
2.2	Tuyến đường liên xã- Hóc Tranh; Tuyến đường từ nhà Cứng- nhà Thương- nhà Tý; nhà Khinh- nhà Tiêng và tuyến đường xóm thôn Định Công	Định Công	1992m	2017	1.054	131	923	973	50	923	81	81	0
2.3	Tuyến đường nhà Hường- nhà Chu; nhà Trường- nhà Tuấn; tuyến nhà Toàn- nhà Nam và tuyến đường xóm thôn Mỹ Thọ	Mỹ Thọ	1135m	2017	661	105	556	601	45	556	60	60	0
2.4	Tuyến đường từ nhà Miên- Đình Làng; nhà Thắm- nhà văn hóa Thôn; Tuyến đường nhà Triên- nhà văn hóa thôn và tuyến đường xóm thôn Mỹ Khánh	Mỹ Khánh	1747m	2017	671	143	528	573	45	528	98	98	0
2.5	Tuyến từ quán Hồ- nhà Quang- nhà Thứ; nhà Gái- nhà Hoài; nhà Nơi- quán Chi; Đường liên thôn nhà Lạc- nhà Bé; nhà Liệt- nhà Châu; nhà Liễu- nhà Dấn- nhà Thịnh- hoang Xoài	Xuân Vinh	2444m	2017	1.232	316	916	988	72	916	244	244	0

7/